

Số: 176/TB-HVCB

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 10 năm 2020

## THÔNG BÁO

### V/v thực hiện công tác đánh giá điểm rèn luyện sinh viên Học kỳ II, năm học 2019 – 2020

Thực hiện Quy chế đánh giá điểm rèn luyện sinh viên chính quy được ban hành kèm theo Quyết định số 60/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 10 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời đánh giá kết quả điểm rèn luyện học kỳ II, năm học 2019 – 2020. Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh triển khai công tác đánh giá điểm rèn luyện đối với sinh viên hệ Đại học chính quy như sau:

#### 1. Đối tượng thực hiện:

Sinh viên Khóa 02-03-04 hệ Đại học chính quy của Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh.

#### 2. Nội dung thực hiện:

STT	Thời gian	Nội dung	Cách thực hiện
1.	Từ ngày <b>07/10/2020</b> đến ngày <b>14/10/2020</b>	- Ban Cán sự và Ban Chấp hành chi đoàn các lớp triển khai Phiếu đánh giá điểm rèn luyện tới sinh viên các lớp. Sinh viên tự đánh giá điểm cá nhân và nộp về cho ban cán sự lớp.	1. Ban cán sự lớp thông báo thực hiện đến các bạn sinh viên trong lớp. 2. Sinh viên thực hiện bản đánh giá điểm rèn luyện rồi gửi qua thư điện tử cho Ban cán sự lớp. 3. Ban cán sự lớp tập hợp bản tự đánh giá của các bạn sinh viên.
2.	Từ ngày <b>15/10/2020</b> đến ngày <b>25/10/2020</b>	Thông qua kết quả đánh giá (theo BM04). Sau đó tổng hợp gửi về phòng Công tác Sinh viên. Hồ	1. Ban cán sự lớp tổ chức họp trực tuyến, có mời Cố vấn học tập tham gia, để đánh giá các bạn sinh viên.

STT	Thời gian	Nội dung	Cách thực hiện
		<p>sơ như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Biên bản họp lớp (BM01),</li> <li>* Phiếu đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên (BM02),</li> <li>* Bảng tổng hợp điểm rèn luyện của lớp (BM03),</li> <li>* Bảng điểm rèn luyện của sinh viên (BM08)</li> </ul> <p>Hội đồng Khoa đánh giá điểm rèn luyện của từng Khoa (theo BM05)</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>2. Ban cán sự lớp hoàn thiện các báo cáo gửi qua thư điện tử (e-mail) cho Cố vấn học tập.</li> <li>3. Cố vấn học tập xem xét, đánh giá kết quả rồi gửi e-mail đến phòng Công tác sinh viên (qua địa chỉ: t.nhiiep@hcmca.edu.vn). E-mail từ Cố vấn học tập được xem như là văn bản chính thức xác nhận điểm rèn luyện của sinh viên.</li> <li>4. Phòng CTSV tập hợp dữ liệu từ các Cố vấn học tập, sau đó chuyển dữ liệu điểm rèn luyện đến các Khoa.</li> <li>5. Khoa xem xét thống nhất điểm rèn luyện cho từng sinh viên.</li> <li>6. Khoa gửi kết quả về Phòng Công tác sinh viên.</li> </ol>
3.	<p>Từ ngày <b>26/10/2020</b> đến ngày <b>28/10/2020</b></p>	<p>Phòng Công tác Sinh viên tổng hợp điểm rèn luyện các lớp, Sinh viên kiểm tra và phúc khảo kết quả nếu có (theo BM06)</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phòng CTSV cập nhật dữ liệu điểm rèn luyện vào hệ thống.</li> <li>2. Sinh viên rà soát và phúc tra điểm rèn luyện (nếu có).</li> </ol>
4.	<p>Ngày <b>30/10/2020</b></p>	<p>Tổng kết và báo cáo kết quả điểm rèn luyện đến Ban Giám đốc Học viện (theo BM07)</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Phòng CTSV trình ký và ban hành quyết định công nhận điểm rèn luyện cho sinh viên.</li> <li>2. Công bố quyết định công nhận đến sinh viên.</li> </ol>

### 3. Một số lưu ý:

- Các mẫu biểu đánh giá xem tại đường dẫn sau hoặc quét QR Code:

<https://drive.google.com/drive/folders/1IW5YKASk6jW-gK62CehADCJ24LVgWA0x?usp=sharing>

Mã QR Code:

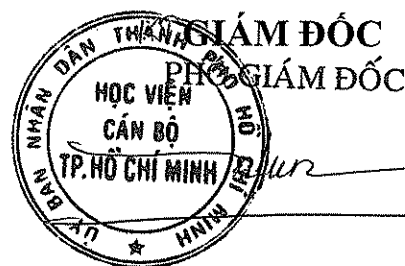


- Sinh viên, Ban Cán sự lớp và Ban Chấp hành lớp thực hiện đảm bảo đúng quy trình đánh giá điểm rèn luyện. Trong quá trình thực hiện, Ban Cán sự lớp thường xuyên trao đổi với phòng Công tác Sinh viên nhằm tháo gỡ những khó khăn, thắc mắc.

- Sinh viên và Ban Cán sự lớp triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ theo thông báo. Sau thời gian phúc khảo, Học viện không giải quyết bất kỳ khiếu nại, thắc mắc về điểm rèn luyện.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Giám đốc;
- P.TC-HC;
- Phòng QLĐT;
- Phòng KT & ĐBCLĐT;
- Các khoa chuyên môn;
- Cố vấn học tập;
- Đoàn TNCS HCM HVCB;
- Lưu: VT, P.CTSV.



TS. Bùi Thị Ngọc Trang





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*

**BIÊN BẢN HỌP LỚP.....KHOA.....**  
**Về việc phổ biến, hướng dẫn quy chế đánh giá kết quả rèn luyện**

Học kỳ: ..... Năm học: .....

**I. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM:**

..... giờ..... phút, ngày ...../...../20...., tại: .....

**II. THÀNH PHẦN:**

- Ban cán sự lớp (Chủ trì): .....
- Cố vấn học tập: .....
- Ban chấp hành lớp:..... Khoa: .....
- Số lượng sinh viên tham gia tập huấn: .....

**III. NỘI DUNG:**

- Phổ biến, hướng dẫn về nội dung quy chế đánh giá kết quả rèn luyện và thang điểm đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy theo quyết định Số 321/QĐ-HVCB của Giám đốc Học viện Cán bộ TP.HCM ban hành ngày 15/03/2017:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Các ý kiến hỏi – đáp của sinh viên về việc thực hiện quy chế rèn luyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Buổi họp kết thúc lúc...giờ...phút cùng ngày.

**Thư ký**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Chủ trì**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*



**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN SINH VIÊN**

Học kỳ đánh giá:..... Năm học:.....

Họ và tên Sinh viên: ..... MSSV: .....

Lớp:..... Khóa:..... Ngành:.....

Stt	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Sinh viên đánh giá	Tập thể đánh giá	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Đánh giá về ý thức tham gia học tập của sinh viên</b>	<b>20</b>			
<b>Điểm đạt: (+) (tối đa 20 điểm)</b>					
1.1	Sinh viên có điểm trung bình học kỳ: - Từ 9.0 trở lên theo thang điểm 10 : 18 điểm. - Từ 8.0 đến 8.9 theo thang điểm 10 : 15 điểm. - Từ 7.0 đến 7.9 theo thang điểm 10 : 12 điểm. - Từ 6.0 đến 6.9 theo thang điểm 10 : 09 điểm. - Từ 5.0 đến 5.9 theo thang điểm 10 : 06 điểm. - Dưới 5.0 theo thang điểm 10 : 0 điểm.	18			
1.2	Đảm bảo đi học chuyên cần, đúng giờ.	02			Không cộng điểm 1.2 nếu 1.6 bị trừ
1.3	Tích cực phát biểu, đóng góp xây dựng bài trong giờ học (có xác nhận từ BCS và giảng viên bộ môn) <i>Sinh viên ghi minh chứng cụ thể mới được tính điểm cộng</i>	03			Không cộng điểm 1.3 nếu 1.7 bị trừ
1.4	Là thành viên CLB hoặc tham gia sinh hoạt thường xuyên vào CLB học thuật (có xác nhận từ Chủ nhiệm CLB) <i>Sinh viên ghi minh chứng cụ thể mới được tính điểm cộng</i>	03			
1.5	Có tham dự ít nhất 01 chương trình tọa đàm, hội thảo về học thuật, kỹ năng mềm do các đơn vị trực thuộc Học viện Cán bộ hoặc các đơn vị phối hợp với Học viện tổ chức: 02 điểm Tham gia dự thi cuộc thi về học thuật từ cấp Khoa trở lên: 04 điểm (có xác nhận từ đơn vị) <i>Sinh viên ghi minh chứng cụ thể mới được tính điểm cộng</i>	04			
<b>Điểm trừ: (-) (tối đa 20 điểm)</b>					
1.6	Mỗi buổi nghỉ học không báo cáo Cán sự lớp, giảng viên bộ môn trừ 02 điểm.	-20			Không cộng điểm 1.2 nếu 1.6 bị trừ
1.7	Có thái độ học tập và hành vi không đúng mực, làm việc riêng trong giờ học, bị giảng viên nhắc nhở, lập biên bản.	-06			Không cộng điểm 1.3 nếu 1.7 bị trừ
<b>Cộng mục 1 (Tối thiểu -20 điểm, tối đa +20 điểm)</b>					
<b>2</b>	<b>Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Học viện Cán bộ của sinh viên</b>	<b>25</b>			
<b>Điểm đạt: (+) (tối đa 25 điểm)</b>					
2.1	Đóng học phí đúng thời hạn theo quy định của Học viện Cán bộ (trường hợp không thực hiện đúng thời hạn phải có đơn xin gia hạn học phí)	05			
2.2	Trang phục lịch sự, chấp hành nghiêm việc đeo thẻ sinh viên trong khuôn viên Học viện theo đúng quy định.	04			
2.3	Chấp hành tốt quy chế thi, quy chế học vụ: nghiêm túc trong học tập, thi cử, thực hiện đúng thời gian đánh giá điểm rèn luyện theo yêu cầu: tối đa 04 điểm Có ý thức sử dụng, bảo quản tài sản chung, thiết bị học tập; giữ gìn vệ sinh chung, bỏ rác đúng nơi quy định; tiết kiệm điện nước và chấp hành các quy định, quy chế khác của Học viện: tối đa 04 điểm	08			Không cộng điểm 2.3 nếu 2.7, 2.8 bị trừ

2.4	Có cung cấp hoặc cập nhật thông tin về địa chỉ tạm trú, địa chỉ thường trú, thông tin liên lạc (số điện thoại, số tài khoản ngân hàng, địa chỉ liên lạc,..)	02			Không cộng điểm 2.4 nếu 2.9 bị trừ
2.5	Có tinh thần đấu tranh, phê bình, tự phê bình, góp phần đảm bảo các nội quy, quy chế Học viện được thực hiện một cách nghiêm chỉnh. Cụ thể: - Tổ giác các hành vi vi phạm pháp luật; vi phạm nội quy, quy chế, quy định của Học viện,... (tối đa 04 điểm) - Tổ giác các hành vi vi phạm quy chế kiểm tra, thi cử, gian lận thi cử,... (tối đa 04 điểm) <i>Sinh viên ghi mình chứng cụ thể mới được tính điểm cộng</i>	08			
<b>Điểm trừ: (-) (tối đa 25 điểm)</b>					
2.6	Vi phạm quy chế kiểm tra - thi cử: - Khiển trách, nhắc nhở: trừ 10 điểm - Lập biên bản: trừ 15 điểm - Đình chỉ thi: trừ 20 điểm	-20			Không cộng điểm 2.3 nếu 2.7 bị trừ
2.7	Vi phạm nội quy, quy chế, quy định của Học viện Cán bộ (có biên bản xử lý): trừ 02 điểm/ lần vi phạm (tối đa -10 điểm) Có thái độ/ hành vi vô lễ với giảng viên, viên chức và người lao động Học viện Cán bộ: -10 điểm	-20			Không cộng điểm 2.3 nếu 2.8 bị trừ
2.8	Không đăng ký (hoặc cập nhật) thông tin cá nhân khi có thay đổi vào phần mềm quản lý đào tạo cho Học viện Cán bộ (thông qua phần mềm quản lý đào tạo của Học viện).	-05			Không cộng điểm 2.4 nếu 2.9 bị trừ
<b>Cộng mục 2 (Tối thiểu -25 điểm, tối đa +25 điểm)</b>					
<b>3</b>	<b><u>Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội</u></b>	<b>20</b>			
<b>Điểm đạt: (+) (tối đa 20 điểm)</b>					
3.1	Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chi Đoàn (có xác nhận từ Ban Chấp hành chi đoàn)	04			Không cộng điểm 3.1 nếu 5.1 không được cộng
3.2	Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt trong “Tuần sinh hoạt công dân” định kỳ đầu năm học của Học viện Cán bộ.	04			
3.3	Có ý thức tuyên truyền, phòng chống và lên án các hành động tiêu cực, các tội phạm và các tệ nạn xã hội.	02			
3.4	Tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, câu lạc bộ ... các cấp từ lớp, chi đoàn trở lên (tổng điểm không quá 08 điểm): mỗi hoạt động tham gia sinh viên đạt 02 điểm (có xác nhận từ BCS và BCH) - Hội thao, hội trại, hội diễn văn nghệ của Đoàn Thanh niên, các cuộc thi năng khiếu, sinh viên thanh lịch... - Hoạt động hiến máu tình nguyện, thăm mái ấm nhà mở, gia đình chính sách, tiếp sức mùa thi, hỗ trợ tuyển sinh, mùa hè xanh,... - Các hoạt động theo yêu cầu huy động lực lượng của Học viện Cán bộ... <i>Sinh viên ghi mình chứng cụ thể mới được tính điểm cộng</i>	08			
3.5	Được biểu dương khen thưởng do có thành tích trong việc tham gia các hoạt động trong Học viện Cán bộ : sinh viên chi cần đạt 1 trong các tiêu chí trên là đạt yêu cầu (có xác nhận từ BCS và BCH) - Đạt bằng khen trong các hoạt động đoàn thể, chính trị - xã hội,... - Đạt giải trong các cuộc thi văn hóa, văn nghệ, thể thao. - Được khen thưởng do tích cực tham gia hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ vùng bị thiên tai, khó khăn,...	05			



	<i>Sinh viên ghi mình chứng cụ thể mới được tính điểm cộng</i>				
3.6	Có tham gia sinh hoạt thường xuyên ít nhất 01 CLB – Đội – Nhóm về hoạt động phong trào, tình nguyện, cộng đồng, công tác xã hội; văn hóa; văn nghệ; thể thao trong Học viện Cán bộ: - Sinh viên là thành viên ban chủ nhiệm: 05 điểm. - Sinh viên là thành viên tham gia sinh hoạt thường xuyên: 03 điểm (có xác nhận từ Chủ nhiệm CLB) <i>- Sinh viên ghi mình chứng cụ thể mới được tính điểm cộng</i>	05			
<b>Điểm trừ: (-) (tối đa 20 điểm)</b>					
3.7	Không tham gia chào cờ hằng tháng mà không có lý do chính đáng (trừ 02 điểm/buổi; vắng có lý do trừ 01 điểm/buổi)	-08			
3.8	Có lời nói hoặc hành động làm cản trở công tác tổ chức các hoạt động trong lớp, Khoa, Học viện Cán bộ,...	-10			
3.9	Không tham gia các buổi học Sinh hoạt công dân đầu năm: - Đi học đầy đủ nhưng không làm bài thu hoạch: -07 điểm. - Có làm bài thu hoạch nhưng không đạt yêu cầu: -10 điểm. - Không đi học và không làm bài thu hoạch nhưng có làm đơn xin phép: -12 điểm (trường hợp không làm đơn xin phép: trừ 15 điểm)	-15			Không cộng điểm 3.2 nếu 3.9 bị trừ
<b>Cộng mục 3 (Tối thiểu -20 điểm, tối đa +20 điểm)</b>					
<b>4</b>	<b><u>Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng</u></b>	<b>25</b>			
<b>Điểm đạt: (+) (tối đa 25 điểm)</b>					
4.1	Có ý thức chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng.	08			Không cộng điểm 4.1 nếu 4.5 bị trừ
4.2	Có thái độ hòa đồng, nhiệt tình giúp đỡ người dân địa phương; thầy cô, nhân viên Học viện Cán bộ và bạn bè xung quanh.	06			Không cộng điểm 4.2 nếu 4.6 bị trừ
4.3	Tuân thủ quy định về việc tham gia bảo hiểm y tế.	05			
4.4	Có tham gia các hoạt động vì cộng đồng tại địa phương. (có xác nhận từ địa phương): 03 điểm Có giấy khen thưởng tại địa phương: 06 điểm <i>Sinh viên ghi mình chứng cụ thể mới được tính điểm cộng</i>	06			
<b>Điểm trừ: (-) (tối đa 25 điểm)</b>					
4.5	Bị gửi công văn (hoặc giấy phạt) thông báo vi phạm pháp luật, gây mất trật tự, an toàn xã hội, vi phạm an toàn giao thông của cơ quan chức năng.	-20			Không cộng điểm 4.1 nếu 4.5 bị trừ
4.6	Bị cảnh cáo (kèm biên bản) vì gây rối an ninh trật tự tại khu vực đang sinh sống.	-10			Không cộng điểm 4.2 nếu 4.6 bị trừ
4.7	Bị cảnh cáo trước toàn lớp, Khoa (kèm biên bản) vì hành vi gây bất hòa, chia rẽ trong nội bộ lớp, Khoa.	-15			Không cộng điểm 5.1 nếu 4.7 bị trừ
<b>Cộng mục 4 (Tối thiểu -25 điểm, tối đa +25 điểm)</b>					
<b>5</b>	<b><u>Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các Đoàn thể, tổ chức trong Học viện Cán bộ hoặc đạt thành tích đặc biệt.</u></b>	<b>10</b>			
<b>Điểm đạt: (+) (tối đa 10 điểm)</b>					
5.1	Đối với sinh viên không phải là thành viên Ban cán sự lớp, Ban Chấp hành chi đoàn, cấp ủy các Chi bộ sinh viên hoàn thành nhiệm vụ và được tập thể công nhận.	04			Không cộng điểm 5.1 nếu 4.7, 5.5 bị trừ và 3.1 không được cộng
5.2	Đối với sinh viên là thành viên Ban cán sự lớp, Ban Chấp hành chi đoàn, cấp ủy các Chi bộ sinh viên hoàn thành nhiệm vụ và tập thể lớp công nhận.	06			Không cộng điểm 5.2 nếu 5.6 bị trừ

5.3	Sinh viên là cán bộ Đoàn Hội được Đoàn – Hội Học viện công nhận: - Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 05 điểm. - Hoàn thành nhiệm vụ : 03 điểm.	05			
5.4	Sinh viên có thành tích đặc biệt trong học tập và rèn luyện, được biểu dương khen thưởng (Học bổng Khuyến khích Học tập, tân sinh viên thủ khoa/á khoa,...): - Loại Xuất sắc: 10 điểm. - Loại Giỏi : 05 điểm. - Loại Khá : 03 điểm. <i>Sinh viên ghi mình chứng cụ thể mới được tính điểm cộng</i>	10			
<b>Điểm trừ: (-) (tối đa 10 điểm)</b>					
5.5	Vắng buổi họp lớp, chi Đoàn, chi Hội không có lý do chính đáng ( trừ 02 điểm/ buổi)	-10			Không cộng điểm 5.1 nếu 5.5 bị trừ
5.6	Cán bộ lớp, Cán bộ Đoàn, Hội lớp/Khoa/Học viện, cấp ủy chi bộ thuộc Đảng bộ Học viện không hoàn thành nhiệm vụ.	-06			Không cộng điểm 5.2 nếu 5.6 bị trừ
<b>Cộng mục 5 (Tối thiểu -10 điểm, tối đa +10 điểm)</b>					
<b>Cộng điểm ưu tiên dành cho sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt (Sinh viên có gia đình thuộc hộ nghèo/ cận nghèo, mồ côi cả cha lẫn mẹ, thuộc đối tượng khuyết tật, tàn tật) <i>Sinh viên ghi mình chứng cụ thể mới được tính điểm cộng</i></b>		10			Tham khảo điểm cộng tại mục Lưu ý
<b>TỔNG CỘNG: 1+2+3+4+5+ƯT (tối đa 100 điểm)</b>					

STT	Điểm rèn luyện	Xếp loại
1	90-100	Xuất sắc
2	80-89	Tốt
3	65-79	Khá
4	50-64	Trung bình
5	35-49	Yếu
6	Dưới 35	Kém

Mục	Sinh viên	Tập thể
1		
2		
3		
4		
5		
ƯT		
<b>Tổng</b>		

**CÓ VẤN HỌC TẬP**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**BCH CHI ĐOÀN**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**BAN CÁN SỰ LỚP**  
(ký và ghi rõ họ tên)

**SINH VIÊN**  
(ký và ghi rõ họ tên)

## LƯU Ý

1. Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 08 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Từng sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết như trên. Phiếu đánh giá của sinh viên phải được thông qua cuộc họp của lớp dưới sự chủ trì của Cố vấn học tập và phải có ít nhất 2/3 số sinh viên trong lớp tham gia. Phiếu đánh giá chỉ có giá trị nếu có trên 50% số thành viên dự họp thông qua và được ghi trong biên bản họp của lớp.

3. Những sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách trong học kỳ nào thì kết quả điểm rèn luyện ở học kỳ đó không được vượt quá mức Khá. Những sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo trong học kỳ nào thì kết quả điểm rèn luyện ở học kỳ đó không được vượt quá mức Trung bình.

4. Điểm rèn luyện sinh viên được dùng để xét học tiếp, ngừng học, xét thi đua khen thưởng, xét tốt nghiệp, được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện của từng sinh viên khi ra trường.

5. Sinh viên xếp loại rèn luyện Trung bình trở lên đủ điều kiện xét Tốt nghiệp. Sinh viên xếp loại rèn luyện từ Khá trở lên đủ điều kiện xét Học bổng.

6. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện Kém trong cả học kỳ thì phải ngừng học ở học kỳ tiếp theo. Nếu 2 năm liên tiếp xếp loại rèn luyện Kém sẽ bị buộc thôi học.

7. Những sinh viên thuộc đối tượng khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ, gia đình thuộc hộ nghèo/cận nghèo có xác nhận từ địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá điểm rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên. Cụ thể:

- Sinh viên thuộc gia đình hộ nghèo/cận nghèo: cộng thêm 05 điểm vào tổng điểm rèn luyện (tổng điểm tối đa không quá 100 điểm)

- Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ: cộng thêm 07 điểm vào tổng điểm rèn luyện (tổng điểm tối đa không quá 100 điểm)

- Sinh viên thuộc đối tượng khuyết tật, tàn tật: cộng thêm 10 điểm vào tổng điểm rèn luyện (tổng điểm tối đa không quá 100 điểm)

**NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG THAM GIA**  
(Từ ngày 01/02/2020 đến hết ngày 31/07/2020)

Mục	Nội dung Đánh giá	Minh chứng cụ thể (Liệt kê các nội dung, hoạt động, chương trình)	Thời gian	Xác nhận từ tập thể lớp
1.3	Sinh viên có thái độ học tập tích cực, đóng góp xây dựng bài trong giờ học.			
1.4	Sinh viên là thành viên CLB học thuật hoặc tham gia sinh hoạt thường xuyên vào CLB học thuật.			
1.5	Sinh viên có tham dự ít nhất 01 chương trình tọa đàm, hội thảo về học thuật, kỹ năng mềm do các đơn vị trực thuộc Học viện hoặc các đơn vị phối hợp tổ chức.			
2.5	Sinh viên có tinh thần đấu tranh, phê bình, góp phần đảm bảo nội quy, quy chế được thực hiện.			
3.4	Sinh viên tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, câu lạc bộ ... các cấp từ lớp, chi đoàn trở lên.			
3.5	Sinh viên được biểu dương khen thưởng do có thành tích trong việc tham gia các hoạt động trong Học viện.			
3.6	Sinh viên tham gia sinh hoạt thường xuyên ít nhất 01 CLB – Đội – Nhóm về hoạt động phong trào, tình nguyện, cộng đồng, công tác xã hội; văn hóa; văn nghệ; thể thao trong Học viện Cán bộ.			
4.4	Sinh viên có tham gia các hoạt động vì cộng đồng tại địa phương.			
5.4	Sinh viên có thành tích đặc biệt trong học tập và rèn luyện, được biểu dương khen thưởng.			
Điểm ưu tiên	Sinh viên thuộc gia đình hộ nghèo/cận nghèo; mồ côi cả cha lẫn mẹ; thuộc đối tượng tàn tật, khuyết tật.			

BCH Chi Đoàn lớp xác nhận

Ban Cán sự lớp xác nhận

SV ký tên

.....

.....

.....



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN SINH VIÊN CỦA LỚP

*Học kỳ:* ..... *Năm học:* .....

*Lớp:* ..... *Khoa:* .....

TT	Lớp	Số số	Xuất sắc (90 - 100)		Tốt (80 - 89)		Khá (65 - 79)		Trung Bình (50 - 64)		Yếu (35 - 49)		Kém (0 - 34)		Ghi chú
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	
1															
2															
	<b>Tổng hợp</b>														

**Ghi chú:** SL: Số lượng TL: Tỷ lệ

Tp.HCM, ngày ..... tháng ..... năm .....

**Cố vấn học tập lớp phụ trách**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**Lớp trưởng**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## BIÊN BẢN HỌP LỚP

Về việc tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

Lớp: ..... Khoa: .....

Học kỳ: ..... Năm học: .....

### I. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM:

..... giờ..... phút, ngày ...../...../20..., tại: .....

### II. THÀNH PHẦN:

- Lớp trưởng (Chủ trì): .....
- Lớp phó (Thư ký): .....
- Ban chấp hành chi Đoàn: .....
- Ban chấp hành chi Hội: .....
- Cố vấn học tập: .....

### III. NỘI DUNG:

#### 1. Tình hình sinh viên của lớp tham gia đánh giá rèn luyện:

.....  
.....  
.....  
.....

- Tổng số sinh viên không thực hiện đánh giá rèn luyện: .....

Họ tên	Lý do	Ghi chú
1.		
2.		
3.		
4.		
5.		
6.		
7.		
8.		
9.		
10.		

## 2. Kết quả điểm rèn luyện sau khi Ban cán sự lớp đánh giá:

TỔNG SỐ SV THUỘC LỚP	XẾP LOẠI	SỐ LƯỢNG		TỶ LỆ (%)	
		Sinh viên đánh giá	BCS lớp đánh giá	Sinh viên đánh giá	BCS lớp đánh giá
...	Xuất sắc				
	Tốt				
	Khá				
	Trung bình				
	Yếu				
	Kém				

## 3. Nhận xét của Cố vấn học tập phụ trách:

.....

.....

.....

.....

.....

Buổi họp đã thống nhất với kết quả trong bảng tổng hợp, buổi họp kết thúc vào lúc .... giờ ... cùng ngày.

**Thư ký**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Cố vấn học tập phụ trách**  
(Ký và ghi rõ họ tên)





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày.....tháng.....năm 20....

## ĐƠN XIN XEM XÉT VỀ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

**Kính gửi:** Phòng Công tác sinh viên

Tôi tên là: .....Ngày sinh: .....

Mã số sinh viên: .....

Lớp: .....Khoa: .....

Tôi có thắc mắc về điểm rèn luyện học kỳ ..... năm học .....,

Có tham gia buổi họp lớp đánh giá rèn luyện: Có  Không  lý do: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kính đề nghị Phòng Công tác sinh viên xem xét giải quyết./.

**Ý kiến trả lời của**  
**Cố vấn học tập**

**Sinh viên**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ý kiến trả lời của**  
**Phòng Công tác Sinh viên.**





THÀNH ỦY - ỦY BAN NHÂN DÂN TP HCM  
HỌC VIỆN CÁN BỘ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: 2  
Bậc đào tạo: Đại học  
Lớp:  
Chuyên ngành:

Năm học: 2019 - 2020  
Loại đào tạo: Chính quy  
Ngành:

STT	MSSV	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm	Xếp loại	Ghi chú
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								
8								
9								
10								
11								
12								
13								
14								
15								
16								
17								
18								
19								
20								
21								
22								
23								
24								
25								
26								
27								
28								
29								
30								
31								
32								
33								
34								
35								
36								
37								
38								
39								
40								
41								
42								
43								
44								
45								
46								
47								
48								

49								
50								
51								
52								
53								
54								
55								
56								
57								
58								
59								
60								
61								
62								
63								
64								
65								
66								
67								
68								
69								
70								
71								
72								
73								
74								
75								
76								
77								
78								
79								